

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ  
số 102/2003/QĐ-TTg ngày 21/5/2003  
về việc thí điểm chuyển Nhà xuất  
bản Giáo dục sang tổ chức và hoạt  
động theo mô hình Công ty mẹ -  
Công ty con.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 20 tháng 4 năm 1995;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Ban Kinh tế Trung ương,

### QUYẾT ĐỊNH\*

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án thí điểm chuyển Nhà xuất bản Giáo dục trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, với những nội dung chính như sau:

**1. Mục tiêu:** Thí điểm đổi mới tổ chức quản lý, chuyển từ liên kết hành chính giữa Nhà xuất bản Giáo dục với các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc sang cơ chế đầu tư tài chính là chủ yếu; tạo ra sự liên kết chặt chẽ, xác định rõ quyền lợi, trách nhiệm về vốn và lợi ích kinh tế giữa các doanh nghiệp có tư cách pháp nhân; cung cấp tốt hơn các dịch vụ thông tin, tiếp thị, tiêu thụ, cung ứng, nghiên cứu, đào tạo cho các doanh nghiệp thành viên; tạo điều kiện tăng cường năng lực sản

xuất, hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

#### 2. Nội dung chính của Đề án:

a) Nhà xuất bản Giáo dục chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con như sau:

- Công ty mẹ (Nhà xuất bản Giáo dục): là doanh nghiệp nhà nước, trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất - kinh doanh và có vốn đầu tư vào các Công ty con; chịu trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Công ty và vốn đầu tư vào các Công ty con.

Công ty mẹ được hình thành trên cơ sở tổ chức lại cơ quan Nhà xuất bản Giáo dục, Công ty Bản đồ và tranh ảnh giáo khoa, Chi nhánh Nhà xuất bản Giáo dục thành phố Đà Nẵng và Chi nhánh Nhà xuất bản Giáo dục thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty mẹ bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc.

- Công ty con: có tư cách pháp nhân, có tài sản tên gọi, bộ máy quản lý riêng, tự chịu trách nhiệm dân sự trong phạm vi số tài sản của doanh nghiệp; được tổ chức và hoạt động theo các quy định pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của Công ty con.

Công ty con là các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên mà Công ty mẹ giữ cổ phần hoặc vốn góp chi phối.

b) Cơ cấu vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh của Công ty mẹ và Công ty con; tổ chức, quản lý Công ty mẹ; quan hệ giữa Công ty mẹ với chủ sở hữu nhà nước và với các Công ty con được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

c) Công ty mẹ có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ pháp lý của Nhà xuất bản Giáo dục.

**Điều 2.** Lộ trình chuyển Nhà xuất bản Giáo dục sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con như sau:

a) Năm 2003:

Thành lập Công ty mẹ và hình thành 1 Công ty con, trên cơ sở cổ phần hóa Công ty In sách giáo khoa Hòa Phát.

b) Năm 2004:

Hình thành 3 Công ty con, trên cơ sở cổ phần hóa Công ty In sách giáo khoa Đông Anh, Công ty In sách giáo khoa thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Phát hành sách tham khảo.

c) Năm 2005:

Hình thành 2 Công ty con, trên cơ sở cổ phần hóa Công ty In Diên Hồng, Công ty Nghe nhìn giáo dục.

### Điều 3.

1. Giao Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án thí điểm này.

b) Quyết định thành lập Công ty mẹ, Công ty con nói tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này theo quy định hiện hành.

c) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

d) Theo dõi tình hình hoạt động của mô hình thí điểm này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề cần uốn nắn.

2. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế tài chính thí điểm của Công ty mẹ và theo dõi việc thực hiện chế độ quản lý tài chính, hạch toán kinh doanh, công khai tài chính của Công ty mẹ.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

## CÁC BỘ

### BỘ QUỐC PHÒNG

**THÔNG TƯ số 42/2003/TT-BQP** ngày **02/5/2003** hướng dẫn thực hiện Nghị định số **56/1998/NĐ-CP** ngày **30/7/1998** của Chính phủ về khen thưởng trong quân đội nhân dân Việt Nam.

*Căn cứ Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ quy định các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp;*

*Trên cơ sở các Thông tư số 25/2001/TT-BTC ngày 16/4/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện chế độ khen thưởng thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội và bảo vệ Tổ quốc; hướng dẫn số 432/TĐ-KT ngày 17/9/1998 của Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước về triển khai thực hiện Nghị định số 56/1998/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Để thống nhất việc thực hiện công tác khen thưởng trong toàn quân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội trong tình hình mới. Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ về khen thưởng trong quân đội nhân dân Việt Nam như sau:*

### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Khen thưởng là một trong các chính sách lớn của Đảng và Nhà nước. Công tác khen thưởng là một trong các nội dung của công tác Đảng-công tác chính trị, nhằm động viên phát huy mặt tích cực, ngăn ngừa sai phạm, nâng cao tính